

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 54/2019/HSST
Ngày 25/4/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ - TỈNH PHÚ THỌ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Trần Thị Kim Liên

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Xuân Lâm

2. Ông Vũ Văn Chuyển

Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hương Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì tham gia phiên toà:

Ông Mã Văn Hùng, Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 4 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 45/2019/HSST ngày 29 tháng 3 năm 2019 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 173 ngày 11 tháng 4 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Vũ Mạnh T**; Sinh ngày 04/6/1991;

Đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Đội x, xã T, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ; Trình độ văn hoá: Lớp 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Bố Vũ Thái S; Mẹ Đỗ Thị Bích T; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Vợ Nguyễn Thị Thu T; Con: Bị cáo có 01 con, sinh năm 2018; Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân: Bản án Hình sự sơ thẩm số 176/2014/HSST ngày 27/8/2014 của Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì xử phạt Vũ Mạnh T 24 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày 16/5/2014, án phí hình sự 200.000 đồng. T ra trại ngày 16/3/2016, án phí 200.000 đồng T nộp ngày 03/9/2014.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 20/12/2018 đến ngày 26/12/2018 được áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện bị cáo đang trú tại đội x, xã T, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ. (Bị cáo có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 15 giờ 45 phút ngày 20/12/2018 tại đội x, xã T, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ, tổ công tác thuộc đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy- Công an thành phố Việt Trì bắt quả tang Vũ Mạnh T, sinh năm 1991, hộ khẩu thường trú: Đội x, xã T, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Trung Đ, sinh năm 1994, hộ khẩu thường trú: Đội y, xã T, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ. Vật chứng thu giữ của Đ: 01 gói nilon màu trắng bên trong có chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng, là gói ma túy Methamphetamine Đ mua của T mục đích để sử dụng; thu giữ của T: tiền Việt Nam 350.000 đồng, T khai là số tiền T bán ma túy cho Đ mà có, 01 điện thoại di động Nokia đã cũ, số imei 354896081311717 kèm sim trong máy.

Cùng ngày cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Việt Trì tiến hành khám xét nơi ở của Vũ Mạnh T, quá trình khám xét thu giữ của T 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá.

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo Vũ Mạnh T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Việt Trì tiến hành trưng cầu giám định số chất rắn dạng tinh thể màu trắng thu giữ của Nguyễn Trung Đ.

Tại Bản kết luận giám định số 107/KLGD ngày 25/12/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ kết luận:

“Chất rắn dạng tinh thể màu trắng chứa bên trong 01 gói nilon màu trắng gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 0,033 gam, loại Methamphetamine.

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, số thứ tự 323, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Hoàn trả lại 0,026 gam Methamphetamine chất rắn dạng tinh thể màu trắng là mẫu vật còn lại sau giám định, cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định.”.

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo Vũ Mạnh T không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ như đã nêu trên.

Về nguồn gốc ma túy T bán cho Đ, T khai nhận: Do có nhu cầu sử dụng ma túy, khoảng 08 giờ ngày 18/12/2018, T đi xe khách từ thành phố Việt Trì xuống khu vực ngã ba giao nhau giữa đường đi huyện D và thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc để tìm mua ma túy đá. Tại đây, T gặp một người nam giới không quen biết khoảng 30 tuổi giới thiệu tên là T1, T hỏi mua được của người nam giới này 01 gói ma túy đá có đặc điểm là gói nilon màu trắng bên trong có chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng với giá 300.000 đồng. Sau đó, T mang gói ma túy về nhà tách lấy một phần sử dụng cho bản thân, phần còn lại T cất giấu trên người mục đích nếu có ai hỏi mua thì bán lấy tiền để tiếp tục mua ma túy sử dụng. Đến khoảng 15 giờ 45 phút ngày 20/12/2018, T đang ở

nhà thì có bạn là Nguyễn Trung Đ đến hỏi mua ma túy đá với số tiền 350.000 đồng, T đồng ý bán ma túy cho Đ, khi T vừa giao ma túy cho Đ và nhận số tiền 350.000 đồng Đ đưa thì bị bắt quả tang.

Đối với người bán ma túy cho T tên là T1, do T không biết địa chỉ cụ thể, không nhớ đặc điểm nhận dạng, do chỉ có lời khai nhận của T, nên chưa có căn cứ xác định người có tên là T1 và nguồn gốc ma túy do T đã có.

Đối với Nguyễn Trung Đ có hành vi tàng trữ trái phép 0,033 gam chất ma túy Methamphetamine. Bản thân Nguyễn Trung Đ không có tiền án về tội tàng trữ, vận chuyển, mua bán hoặc chiếm đoạt chất ma túy. Do đó hành vi vi phạm của Nguyễn Trung Đ chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự. Ngày 30/12/2018, Công an thành phố Việt Trì đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Trung Đ theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 21 Nghị định 167/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ, mức phạt 1.000.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 57/CT - VKS -VT ngày 28/3/2019 Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ truy tố bị cáo Vũ Mạnh T về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố như bản Cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Vũ Mạnh T phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Vũ Mạnh T từ 36 (ba mươi sáu) tháng đến 39 (ba mươi chín) tháng tù, được trừ đi 06 ngày tạm giữ (từ ngày 20/12/2018 đến ngày 26/12/2018).

Về hình phạt bổ sung: Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì đề nghị áp dụng khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự tịch thu một phần tài sản bị thu giữ đối với bị cáo để sung quỹ Nhà nước.

Về vật chứng của vụ án và án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

Trước khi Hội đồng xét xử vào phòng nghị án, bị cáo T nói lời nói sau cùng: Bị cáo đề nghị hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên cơ quan điều tra Công an thành phố Việt Trì. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành

tổ tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Vũ Mạnh T khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người chứng kiến, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng, kết luận giám định của cơ quan giám định cũng như các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Hồi 15 giờ 45 phút ngày 20/12/2018 tại đội x, xã T, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ, Vũ Mạnh T đã có hành vi bán trái phép cho Nguyễn Trung Đ 0,033 gam chất ma túy Methamphetamine với giá 350.000 đồng thì bị Công an thành phố Việt Trì bắt quả tang. Do vậy, có đủ cơ sở để kết luận bị cáo T phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự như Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì truy tố là có căn cứ.

Khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự có khung hình phạt từ 02 năm đến 07 năm. Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi đó không những trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước mà còn gây mất trật tự trị an xã hội trên địa bàn. Bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy nhưng vẫn cố tình thực hiện. Do vậy, cần đưa bị cáo ra xét xử và có hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Trước khi quyết định hình phạt đối với bị cáo cần xem xét đến nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo như sau:

Bị cáo không có tiền án, tiền sự nên bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Bị cáo nhân thân xấu nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân - Điều đó chứng tỏ bị cáo không chịu rèn luyện, cải tạo, bất chấp pháp luật. Tuy nhiên quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, nên khi lượng hình cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Quá trình điều tra thu giữ tài sản của bị cáo 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NoKia màu đen đã cũ, số IMEI 354896081311717. Do vậy, cần áp dụng khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự tịch thu một phần tài sản để sung quỹ nhà nước là phù hợp.

[3] Về xử lý vật chứng, các biện pháp tư pháp:

Cần tịch thu tiêu huỷ 0,026 gam chất rắn dạng tinh thể màu trắng được niêm phong trong phong bì số 107/KLGĐ của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ hoàn trả cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá và 01 sim trong máy điện thoại của bị cáo.

Đối với số tiền 350.000 đồng (ba trăm năm mươi nghìn đồng) là tiền do bị cáo bán ma túy cho Đ mà có nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 29/3/2019)

Đối với người bán ma túy cho T tên là T1, do T không biết địa chỉ cụ thể, không nhớ đặc điểm nhận dạng, do vậy không có căn cứ xác định người này có tên là T1 và nguồn gốc ma túy do T đã có.

Đối với Nguyễn Trung Đ có hành vi tàng trữ trái phép 0,033 gam chất ma túy Methamphetamine. Bản thân Nguyễn Trung Đ không có tiền án về tội tàng trữ, vận chuyển, mua bán hoặc chiếm đoạt chất ma túy. Do đó hành vi vi phạm của Nguyễn Trung Đ chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự. Vì vậy, Công an thành phố Việt Trì đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Trung Đ là phù hợp.

[4] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1,5 Điều 251; khoản 1 Điều 47; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 về án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Vũ Mạnh T phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Vũ Mạnh T 36 (ba mươi sáu) tháng tù được trừ đi 06 (sáu) ngày tạm giữ (từ ngày 20/12/2018 đến ngày 26/12/2018), thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

Hình phạt bổ sung: Tịch thu để sung quỹ nhà nước của bị cáo T 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen đã cũ, số IMEI 354896081311717.

2. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu huỷ 0,026 gam chất rắn dạng tinh thể màu trắng được niêm phong trong phong bì số 107/KLGD của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ hoàn trả cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá và 01sim điện thoại của bị cáo.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 350.000 đồng (ba trăm năm mươi nghìn đồng) là tiền do bị cáo bán ma túy cho Đ mà có.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 29/3/2019)

3. Về án phí:

Buộc bị cáo Vũ Mạnh T phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo Vũ Mạnh T có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để đề nghị TAND tỉnh Phú Thọ xét xử theo trình tự phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ;
- Công an thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ;
- THA HS, DS thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Phú Thọ;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Kim Liên